TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **82**/2018/QĐST-HNGĐ	*Tuy An, ngày 20 tháng 7 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 110/2018/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2018, giữa:

-*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1989;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

-*Bị đơn:* Anh Phan Minh S – sinh năm 1985;

Trú tại: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị T với anh Phan Minh S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T và anh S thống nhất có 02 con chung là Phan Nguyễn Kiều V – sinh ngày 22/7/2011 và Phan Minh Q – sinh ngày

21/11/2012, hiện cháu Q do anh S đang trực tiếp nuôi dưỡng, cháu V do chị T đang trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh S được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Q. Chị T được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu V.

Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0007352 ngày 18/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị T 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- THA.DS huyện T;
- VKS huyện Tuy An (2);
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thanh Tùng